

DEV TEAM OPERATION HANDBOOK

(Sổ tay tổ chức & vận hành đội phát triển phần mềm - bản dùng cho Wiki nội bộ / Markdown)

0. OUTLINE – KI?N TRÚC T? CH?C & CÔNG C?

0.1 H? sinh thái công c?

- **Jira / Issue Tracker**: quản lý Bug / Feature / Task / Epic, Sprint, Roadmap.
- **Git (GitHub)**: mã nguồn, Pull Request (PR), bảo vệ nhánh, CI/CD.
- **Wiki (Confluence/Notion/GitLab Wiki)**: HLD/LLD, Release Notes, KB, Meeting notes.
- **Chat (Teams)**: daily standup, thông báo release, phối hợp Dev-QA-Ops.
- **CI/CD (GitHub Actions)**: build, test, security scan, deploy.
- **Monitoring/Alerting**: Sentry/Graylog/ELK + Prometheus/Grafana (log, APM, metric).

0.2 Liên k?t gi?a các công c?

- Mỗi **issue Jira** bắt buộc có **Issue Key** và được gắn trong **commit/PR** ([#ISSUE-123]).
 - **PR** phải liên kết **Issue** và **HLD/LLD** (nếu là feature/refactor).
 - **Pipeline CI** gửi **notification** về kênh #dev-release và cập nhật trạng thái vào Issue (transition tự động khi pass).
 - **Release Notes** mỗi version link danh sách **PR/Issue** đã merge và link **tag**.
-

1. T? CH?C WORKSPACE

1.1 Jira / Boards / Workflow

- **Boards**:
 - **Maintenance Board**: Bug, Hotfix, Support.
 - **Development Board**: Feature, Refactor, Improvement.

- **Issue types:** Epic, Story/Feature, Task, Bug, Sub-task.
- **Workflow chuẩn:** To Do → In Progress → In Review → In Test → Ready to Deploy → Done.
- **Trường bắt buộc:** Assignee, Priority (P1/P2/P3), Estimate (SP/giờ), Labels (module), Sprint.

1.2 Wiki / Cấu trúc thư mục

```

/wiki
├─ roadmap/
├─ release_notes/
├─ design/
│  └─ hld/
│  └─ lld/
├─ processes/
├─ retro/
└─ templates/

```

1.3 Channel giao tiếp (ví dụ Slack/Teams)

- #dev-daily: daily standup, blocker.
- #dev-general: trao đổi chung, thông báo.
- #dev-release: thông báo CI/CD, tag, downtime, rollback.
- #qa-channel: xác nhận test, ghi nhận bug.
- #dev-techup: nội dung đào tạo, tài liệu, lịch.

2. QUY TRÌNH CHUẨN ISSUE ? DEPLOY (E2E)

Stage	Mục tiêu	Đầu vào	Đầu ra	Trách nhiệm
1. Tiếp nhận	Xác nhận phạm vi & độ ưu tiên	Yêu cầu/bug report	Issue hợp lệ	PO/QA/Lead
2. Design & Plan	Thiết kế & ước lượng	Issue + HLD/LLD	Plan + Estimate	Lead/Dev
3. Development	Thực hiện code	Plan + branch	PR hợp lệ	Dev
4. Review	Bảo đảm chất lượng	PR	PR được approve	Reviewer/Lead
5. Testing	Xác nhận chất lượng	Build staging	QA-PASS	QA
6. Deployment	Đưa lên môi trường	Tag/release	Prod updated	DevOps

Stage	Mục tiêu	Đầu vào	Đầu ra	Trách nhiệm
7. Retrospective	Cải tiến liên tục	Số liệu sprint	Action items	Toàn team

3. CHECKLIST THEO GIAI ?O?N

3.1 Stage 1 – Ti?p nh?n

- Mô tả rõ *What/Why/Expected Outcome*.
- Assignee, Priority (P1/P2/P3), Estimate (SP/giờ), Labels module.
- Acceptance Criteria (AC) rõ ràng.
- Bug**: môi trường, steps to reproduce, expected vs actual, logs/screenshot.
- Feature**: link HLD (bắt buộc), LLD nếu chạm DB/API.

3.2 Stage 2 – Design & Plan

- HLD/LLD cập nhật trong `/wiki/design/`.
- Phân tích rủi ro: dữ liệu, hiệu năng, bảo mật, tương thích ngược.
- Chia nhỏ thành sub-task nếu > 2-3 ngày.
- Gắn Sprint/Milestone, xác nhận effort & dependency.

3.3 Stage 3 – Development

- Tạo branch đúng format (`feature/`, `bugfix/`, `hotfix/`, `refactor/`).
- Commit message: `[TYPE] short description (#ISSUE-ID)`.
- Không commit secret/.env/log/dump; `.gitignore` đầy đủ.
- Có unit test/fixture (khi áp dụng), script demo nếu cần.
- Update schema/API phải có migration và doc.

3.4 Stage 4 – Code Review

Reviewer kiểm tra:

- Đúng convention (PEP8/Odoo/ESLint), dễ đọc, tách hàm.
- Không duplicate logic, không *magic number*.

- Xử lý lỗi/exception đầy đủ, timeout/transaction.
- Truy vấn/IO tối ưu; không N+1; index phù hợp.
- Test/CI pass; PR ≤ 500 LOC (nếu lớn: đề nghị tách PR).
- Tài liệu cập nhật khi đổi hành vi.

3.5 Stage 5 – Testing (QA)

- Test case trong Jira/TestRail; mapping AC đầy đủ.
- Test trên `staging` với dữ liệu gần thực tế.
- Kiểm tra regression module liên quan.
- Gắn nhãn `QA-PASS` trước khi deploy.

3.6 Stage 6 – Deployment

- Merge `develop → release/x.y`; **tag** `vX.Y.Z`.
- CI/CD: build, unit/integration test, security scan pass.
- Maintenance window (20:00–22:00) + người trực Dev & QA.
- Post kết quả/rollback (nếu có) vào `#dev-release`.
- Cập nhật `/wiki/release_notes/`.

3.7 Stage 7 – Retrospective

- Thống kê bug post-release, MTTR, tỉ lệ pass pipeline.
- Review estimate vs thực tế, nguyên nhân chênh lệch.
- Chốt action items + owner + ETA; lưu `/wiki/retro/`.

4. QUẢN TRỊ MEETING & NGHỊ THỰC LÀM VIỆC

4.1 Lịch & nội dung chu kỳ

Meeting	Tần suất	Thành phần	Thời lượng	Nội dung/Checklist
---------	----------	------------	------------	--------------------

Daily Standup	Mỗi ngày	Dev/QA/Lead	15 phút	Hôm qua/Hôm nay/Blocker; cập nhật Jira trước họp
Sprint Planning	2 tuần/lần	PM/Lead/Dev/QA	60-90 phút	Chọn scope, estimate, assign, rủi ro, Definition of Done
Sprint Review	Cuối sprint	PM/Stakeholder/Dev/QA	45-60 phút	Demo, kết quả KPI, quyết định release
Retrospective	Cuối sprint	Toàn team	45-60 phút	What went well/bad/learned; action items
Weekly Report	Hàng tuần	Lead/PM	30 phút	Velocity, bug ratio, blockers, staffing
TechUp	Hàng tuần	Tất cả dev	45-60 phút	Chủ đề, slide, demo, KB; đăng ký host luân phiên
1-1 Mentoring	Hàng tháng	Lead + từng Dev	30 phút/người	Kỹ năng, mục tiêu, kế hoạch phát triển

4.2 Quy t?c t? ch?c h?p

- Bắt đầu đúng giờ, kết thúc đúng giờ; facilitator rõ ràng.
- Tất cả quyết định phải **ghi log** vào Wiki/Minutes & assign owner.
- Không họp nếu không có agenda; agenda phải gửi tối thiểu 2h trước.

5. CHI?N L??C BRANCH, PR, CI/CD

5.1 Branching

```

main (production – protected)
├─ release/x.y (stable for patch)
├─ develop (integration)
│   └─ feature/<name>
│   └─ bugfix/<issue-id>-<slug>
│   └─ hotfix/<critical>
│   └─ refactor/<module>

```

Quy tắc:

- Chỉ PR mới được merge (cấm push trực tiếp `main`, `release/*`, `develop`).
- `hotfix/*` có thể từ `main` → PR vào `main` + `develop` (back-merge).

5.2 Commit & PR

- **Commit:** nhỏ, có ý nghĩa; `[TYPE] msg (#ISSUE-ID)` (TYPE: FEATURE/BUGFIX/REFACTOR/CHORE/DOCS).
- **PR template** bắt buộc (mô tả, ảnh hưởng, risk, checklist, test plan).
- **Reviewers:** ≥ 1 (PR > 500 LOC: ≥ 2). SLA phản hồi: 24h.

5.3 CI/CD Pipeline (tham chi?u)

1. Lint + Unit Test → 2) Build Image/Package → 3) Security Scan (SAST/Dependency) → 4) Integration Test → 5) Staging Deploy → 6) Manual Gate → 7) Prod Deploy khi **tag**.

6. CODE REVIEW POLICY (TIÊU CHÍ & CH?M ?I?M)

6.1 Tiêu chí ?ánh giá

- **Đúng:** logic đúng, AC đạt, không phá backward compatibility.
- **Sạch:** convention, cấu trúc, tách lớp/service, log rõ ràng.
- **Nhanh:** truy vấn tối ưu, hạn chế round-trip, batch/bulk hợp lý.
- **An toàn:** input validation, permission check, secret handling, rate limit.
- **Kiểm thử:** có test/plan; QA có thể theo dõi và tái hiện.

6.2 Thang ?i?m g?i ý (0–2 ?i?m m?i tiêu chí; t?ng 10)

- 0: thiếu/không đạt; 1: chấp nhận được; 2: tốt.
- PR < 7 yêu cầu chỉnh sửa; ≥ 8 cho phép merge.

7. WORKLOAD, KPI & N?NG L?C

7.1 Quy t?c phân b?

- Mỗi dev tối đa **2 issue song song**; ưu tiên dứt điểm.
- Task > 3 ngày → chia nhỏ; cập nhật estimate khi thay đổi > 20%.

7.2 KPI ?? xu?t

- **Velocity**: Story points/sprint.
- **Lead Time**: Issue created → Done.
- **PR Throughput**: số PR/tuần; **Review Time** trung bình.
- **Bug Ratio**: (Bug post-release)/(Feature release).
- **TechUp Contribution**: số buổi host/bài KB/quý.

7.3 Năng l?c & mentoring

- Ma trận năng lực: Domain (Odoo/Backend/Frontend/DevOps), Coding, Review, Testing, Communication.
- 1-1 hằng tháng: mục tiêu 3 tháng, kế hoạch học tập, shadowing/mentoring.

8. VAI TRÒ & RACI

Hạng mục	PO	PM	Dev	QA	Dev Lead	DevOps
Tiếp nhận yêu cầu	A	R	C	C	C	-
Thiết kế (HLD/LLD)	C	C	R	C	A	-
Phát triển	-	C	R	C	A	-
Code Review	-	-	C	-	A/R	-
Kiểm thử	-	C	C	A/R	C	-
Triển khai	-	C	C	C	C	A/R
Release Notes	C	A	C	C	R	C
Retro/Improve ment	C	A	R	R	A	C

(A: Accountable, R: Responsible, C: Consulted)

9. TEMPLATES (RAW MD)

9.1 Pull Request Template

```
## Description
[Feature/Bug/Refactor] ...

## Related Issue
Fixes #ISSUE-ID

## Impact/Risk
- Module ảnh hưởng: ...
- Migration: Có/Không (mô tả)

## Test Plan
- Case 1: ...
- Case 2: ...

## Checklist
- [ ] Đã test local
- [ ] Pass CI
- [ ] Cập nhật wiki/doc
- [ ] Không commit file rác/secret
```

9.2 Weekly Report Template

```
# Weekly Report – [Tên Dev] – Tuần [XX]
## Done
- [x] ...
## In Progress
- [ ] ...
## Blockers
- ...
## Next Week Plan
- ...
```

9.3 TechUp Note Template

```
# TechUp – [Ngày] – [Ch□ đ□]
**Host:** ...
**Tóm tắt:** ...
**Demo/Repo:** ...
**Bài học:** ...
**Tài liệu tham khảo:** ...
```

10. PH? L?C – CHECKLIST T?NG H?P THEO LO?I TASK

10.1 BUG / HOTFIX

- **Tiếp nhận:** Steps to reproduce; Env; Logs; Priority P1/P2/P3.
- **Dev:** Branch `bugfix/` hoặc `hotfix/`; Test local; PR liên kết issue.
- **Review:** RCA ngắn; Không ảnh hưởng chức năng khác; Pipeline pass.
- **Test:** QA regression; Tag `QA-PASS`.
- **Deploy:** Nếu P1: theo quy trình hotfix (cửa sổ khẩn).

10.2 FEATURE

- **Tiếp nhận:** AC; HLD; Estimate; Labels module.
- **Dev:** Branch `feature/`; Unit test (nếu có); Doc cập nhật.
- **Review:** Design alignment; Security/permission; Performance.
- **Test:** UAT trên staging với dữ liệu mẫu.
- **Deploy:** Tag version; Release note.

10.3 REFACTOR /IMPROVEMENT

- **Tiếp nhận:** Phạm vi; Chỉ số kỳ vọng (perf/memory/complexity).
- **Dev:** Benchmark trước/sau; Không đổi behavior (hoặc có doc).
- **Review:** Code smell giảm; Test coverage không giảm.
- **Test:** Regression lân cận; So sánh benchmark.

10.4 INFRA / MAINTENANCE

- **Kế hoạch:** Thời gian; Ảnh hưởng; Rollback plan.
- **Thực thi:** Script/laC; Change log.
- **Sau triển khai:** Health check; Post-mortem nếu sự cố.

11. MEETING AGENDA – SUMMARY

- **Daily:** Yesterday/Today/Blocker (<= 60s/người). Cập nhật Jira trước họp.
 - **Planning:** mục tiêu sprint, scope, estimate, risk, DoR/DoD, capacity, dependency.
 - **Review:** demo; KPI sprint; quyết định release.
 - **Retro:** keep/try/stop; 3 hành động ưu tiên + owner + ETA.
 - **TechUp:** 1 chủ đề/tuần; slide + demo; KB sau buổi.
-

12. ??NH NGH?A – DoR & DoD

- **Definition of Ready (DoR):** Issue có mô tả + AC + estimate + assignee + tài liệu kèm.
 - **Definition of Done (DoD):** Code + Review + Test pass + Doc/Release note + Deploy/Verify.
-

13. B?O M?T & TUÂN TH?

- Không lưu secret trong repo; dùng Vault/CI variables.
 - Log không chứa dữ liệu nhạy cảm; ẩn PII theo quy định.
 - Bật branch protection, 2FA, review bắt buộc.
 - Định kỳ security scan dependency & SAST.
-

Revision #3

Created 19 October 2025 15:51:54 by Admin

Updated 19 October 2025 17:22:23 by Admin